

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HS-PT

Ngày: 11-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mỹ.

Các Thẩm phán: Ông Sỹ Danh Đạt.

Ông Lê Khắc Thịnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:
Bà Lưu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 315/2022/TLPT-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thị T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2022/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cao L.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thị T, sinh năm 1984 tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp Bình L1, xã Bình Th, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1953; Chồng tên: Trần Minh T2, sinh năm 1980; Có 03 con: Con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không. Hiện bị cáo đang tại ngoại (*Có mặt*).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị T: Luật sư Võ Phát Tr – Luật sư của Văn phòng Luật sư Đức Trí thuộc đoàn Luật sư tỉnh Đồng Tháp (*Có mặt*).

Địa chỉ: Số 527, Nguyễn H, khóm Mỹ G, phường Mỹ P, thành phố Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

Ngoài ra, trong vụ án còn có đại diện hợp pháp của bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị T không có giấy phép lái xe theo quy định. Vào khoảng 9 giờ 50 phút ngày 02/02/2022 Nguyễn Thị T điều khiển xe mô tô biển số 66F1-023.39 (xe do Trần Minh T2 chồng của T đứng tên chủ sở hữu) chở con ruột là Trần Thị Ngọc D ngồi phía sau, chạy trên đường ĐT 850 hướng từ bến phà Sa Đ đi cầu Sông Cái N1, khi đến đoạn đường thuộc ấp Bình L, xã Bình Th, huyện Cao L, T cho xe chạy lấn sang phần đường bên trái theo hướng di chuyển để vượt xe ô tô chuyên dùng đang thu gom rác thải chạy phía trước thì đụng vào Nguyễn Minh A, sinh năm 2014 đang chạy bộ qua đường từ lề phải sang lề trái theo hướng xe T làm A té ngã sang phần đường bên trái. Lúc này, Diệp Minh B điều khiển xe mô tô biển số 66F1- 443.95 (xe do ông Diệp Trường S đứng tên chủ sở hữu) chạy theo hướng ngược lại do quá bất ngờ nên không tránh kịp nên đụng vào người A, A bị xây sát vùng mặt được đưa đến Trung tâm y tế huyện Cao L điều trị, qua khám sàng lọc Nguyễn Minh A bị nhiễm Covid-19 đồng thời chưa phát hiện chấn thương nặng nên Trung tâm y tế cho về nhà đồng thời thông báo cho Trạm y tế xã Bình Th lập hồ sơ quản lý bệnh nhân nhiễm Covid-19 theo quy định. Đến ngày 05/02/2022 A có biểu hiện nôn ói và chuyển nặng nên người nhà đưa đến Trạm y tế xã Bình Th cấp cứu, trong quá trình chờ xe chuyên dùng của Trung tâm y tế huyện Cao L đến đưa A đi cấp thì A đã tử vong.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 101 ngày 11/02/2022 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Đồng Tháp đã giám định và kết luận nguyên nhân tử vong của Nguyễn Minh A là do: Chấn thương sọ não nặng/Covid-19 dương tính - Lao.

Tại biên bản dựng lại hiện trường lúc 9 giờ ngày 17/4/2022 xác định như sau: Mặt đường nơi xảy ra tai nạn rộng 7.0 mét, đường bê tông nhựa, đường thẳng, mặt đường bằng phẳng có vạch kẻ đường đứt quãng chia làm hai phần đường, có biển báo hiệu nguy hiểm trẻ em qua đường nằm bên lề phải hướng bến phà Sa Đ đi Cầu sông cái N1, đường khô, trời nắng, ánh sáng tốt. Chọn cột mốc km 3 làm điểm mốc cố định. Chọn mép đường bên lề phải hướng bến phà Sa Đ đi Cầu sông cái N1 làm mép đường chuẩn. Qua quá trình khám nghiệm nhận định vùng va chạm thứ nhất (xe bị cáo va chạm nạn nhân) có kích thước 0,5 x 0,5 tâm vùng va chạm vào mép đường chuẩn là 4,30 mét. Vùng va chạm thứ hai có kích thước 0,50 x 0,50 (khi nạn nhân té ngã xe mô tô do B điều khiển chạy ngược chiều tới va chạm nạn nhân) tâm vùng va chạm vào mép đường

chuẩn là 6.10 mét.

Từ kết quả khám nghiệm hiện trường xác định lỗi chính trong vụ tai nạn giao thông là do bị cáo Nguyễn Thị T điều khiển xe đi không đúng làn đường (đã phạm vào khoản 1, Điều 9 Luật giao thông đường bộ) để xảy ra tai nạn giao thông gây hậu quả làm nạn nhân Nguyễn Minh A tử vong.

Quá trình điều tra, người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Nguyễn Văn B1 và Huỳnh Thị L2 (là cha, mẹ ruột của bị hại) chỉ yêu cầu bà T bồi thường chi phí mai táng và các chi phí hợp lý khác với số tiền 50.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường. Hiện anh B1 và chị L2 đã nhận tiền xong đồng thời làm đơn bãi nại xin xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Thị T. Ngoài ra, Diệp Minh B đã tự nguyện hỗ trợ cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000 đồng.

Đôi xe mô tô biển số nhân hiệu Honda biển số 66F1-443.95 cùng giấy đăng ký xe mô tô 021743 mang tên Diệp Trường S, Cơ quan điều tra tiến hành trao trả lại cho ông S, đồng thời trả lại cho B giấy phép lái xe hạng A2 số 870190004056 mang tên Diệp Minh B.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2022/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cao L đã xét xử:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và nêu quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 12 tháng 10 năm 2022, bị cáo Nguyễn Thị T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Thị T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo thừa nhận Bản án số 59/2022/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cao L kết án bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan, sai. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên là quá nặng so với hành vi của bị cáo và bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm cho

rằng hành vi của bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo. Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp Đơn xin xác nhận bị cáo có hoàn cảnh khó khăn phải nuôi mẹ già và con còn nhỏ, tuy nhiên ngoài bị cáo thì mẹ bị cáo còn có anh bị cáo chăm sóc, con bị cáo thì còn có chồng bị cáo chăm sóc và mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Luật sư Võ Phát Tr bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị T phát biểu quan điểm: Bị cáo Nguyễn Thị T bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, xử phạt bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Đây là tội phạm thực hiện với lỗi vô ý và mức án của bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, được sửa đổi, bổ sung năm 2022. Vì vậy, tôi đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị T cho bị cáo hưởng án treo.

Trong phần tranh luận, bị cáo Nguyễn Thị T không tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Thị T xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Thị T chưa được cấp giấy phép lái xe theo quy định nhưng bị cáo đã thực hiện hành vi điều khiển xe mô tô biển số 66F1-023.39 trên đường ĐT850 theo hướng từ Bến phà Sa Đ đến cầu Sông Cái N1 thuộc địa phận ấp Bình L, xã Bình Th, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp vào khoảng 09 giờ 50 phút ngày 02/02/2022. Khi bị cáo nhìn thấy phía trước có xe chuyên dụng đang thực hiện công việc thu gom rác thì bị cáo điều khiển xe vượt sang lề bên trái theo hướng đi của bị cáo, do không chú ý quan sát phía trước có người bị hại là Nguyễn Minh A đang đi bộ qua đường (từ phải sang trái theo hướng di chuyển của bị cáo) nên xảy ra va chạm với người bị hại. Hậu quả đã làm người bị hại ngã xuống mặt đường, anh Diệp Minh B đang điều khiển xe chiều ngược lại nhìn thấy bị hại ngã xuống đường nhưng do quá bất ngờ và khoảng cách giữa xe anh B và bị hại quá gần nên không xử lý kịp nên đã cán qua người của bị hại. Hậu quả làm cho người bị hại bị chấn thương sọ não nặng và đã tử vong vào

ngày 05/02/2022. Hành vi của bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự bằng Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2022/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2022 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét thấy khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm có xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; sau khi sự việc xảy ra thì bị cáo đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả xong cho phía gia đình của người bị hại; về nhân thân, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; được người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là có cân nhắc tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo, từ đó phán quyết mức án 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp.

[3] Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo. Hội đồng xét xử thấy rằng, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét. Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp Đơn xin xác nhận bị cáo có hoàn cảnh khó khăn tuy nhiên mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên phần Quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[5] Xét lời phát biểu của vị luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị T là chưa phù hợp như Hội đồng xét xử đã phân tích ở phần trên nên không chấp nhận.

[6] Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

[7] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị T.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2022/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cao L về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị T.

2. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 02- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC- Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TAND huyện Cao L (02 bản);
- VKSND huyện Cao L;
- CCTHADS huyện Cao L;
- CQCSĐT Công an huyện Cao L;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THATA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (H).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Mỹ